

Số: **231** /2018/QĐST-HNGĐ

Nam Từ Liêm, ngày 31 tháng 8 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 295/2018/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 7 năm 2018 giữa:

- **Nguyên đơn: Ông Phan Thế H, sinh năm 1968**

- **Bị đơn: Bà Nguyễn Thị O, sinh năm 1973;**

Cùng địa chỉ: phường M, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội;

Căn cứ Điều 147; Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22/8/2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22/8/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Phan Thế H và bà Nguyễn Thị O.

2/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Ông Phan Thế H và bà Nguyễn Thị O có 02 con chung là Phan Thế A, sinh năm 1995 và Phan Quỳnh D, sinh ngày 15/4/2005. Anh A

đã thành niên, việc ở với ai do anh tự quyết định. Giao cháu D cho bà O trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng sau khi ly hôn. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với ông H cho đến khi bà O có yêu cầu hoặc khi có sự thay đổi khác.

Ông H có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Ông H, bà O không yêu cầu Tòa xem xét, giải quyết.

- Về án phí: Ông Phan Thế H phải chịu 75.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, bà Nguyễn Thị O phải chịu 75.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Ghi nhận sự tự nguyện của ông H nộp thay án phí của bà O, được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí ông đã nộp theo biên lai số 07930 ngày 16/7/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm. Ông H được hoàn lại số tiền 150.000 đồng.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục THADS quận Nam Từ Liêm;
- Các đương sự;
- UBND phường X, thị xã Y, tỉnh Hà Bắc
(để ghi vào sổ hộ tịch: GCNKH số xx,
quyển số 01 ngày 17/11/1993);
- Lưu: HS, VP.

Nguyễn Trung Lập